



QUY TẮC BẢO HIỂM MỌI RỦI RO LẤP ĐẶT

Vì lẽ Người được Bảo hiểm được nêu tên trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm đã gửi cho **CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM LIBERTY** (dưới đây gọi tắt là Công ty Bảo hiểm) những thông tin và các kê khai bằng văn bản, cho mục đích của Hợp đồng Bảo hiểm này những thông tin và kê khai đó được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng Bảo hiểm;

Hợp đồng Bảo hiểm này xác nhận rằng với điều kiện là Người được Bảo hiểm đã thanh toán hoặc đã đồng ý thanh toán cho Công ty Bảo hiểm số phí bảo hiểm ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm và tuân theo các Điều khoản, Điều kiện và các Điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm hoặc trong sửa đổi bổ sung theo Hợp đồng Bảo hiểm, Công ty Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được Bảo hiểm theo cách thức và mức độ quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm này.

CÁC LOẠI TRỪ CHUNG

Công ty Bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được Bảo hiểm đối với mất mát phá hủy hay thiệt hại, trách nhiệm, chi phí hay phí tổn trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi là kết quả của hay có liên quan đến các hoạt động sau đây bất kể các nguyên nhân hoặc sự kiện nào khác tác động đồng thời hoặc theo bất kỳ trình tự nào đối với mất mát phá hủy hay thiệt hại, trách nhiệm, chi phí hay phí tổn:

- (a) chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, chiến sự (dù tuyên chiến hay không tuyên chiến), nội chiến, phiến loạn, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bẽ xướng, bạo động quần chúng, lực lượng quân sự hay tiềm quyền, hành động xấu cố ý của nhóm người hay những người đại diện hay có liên quan tới các tổ chức chính trị, tịch biên, tịch thu hay phá hủy theo lệnh của chính phủ hợp pháp hay chính phủ tồn tại thực tế hoặc theo lệnh của bất kỳ nhà đương cục nào;
- (b) hành động khủng bố;
- (c) phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân hay nhiễm phóng xạ;
- (d) hành động cố ý hay cố tình sơ suất của Người được Bảo hiểm hay đại diện của họ;
- (e) ngừng công việc dù là toàn bộ hay một phần.

Cho mục đích của Hợp đồng Bảo hiểm này, “hành động khủng bố” là hành động bao gồm nhưng không giới hạn ở việc sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực, của một cá nhân hay một nhóm người, hành động đơn lẻ hay đại diện cho hoặc có liên quan đến bất kỳ (các) tổ chức hay (các) chính phủ, vận động cho một bè phái chính trị, một tôn giáo, một ý thức hệ hay cho những mục đích tương tự bao gồm cả những mưu toan nhằm tác động đến chính phủ và/hoặc gieo rắc nỗi sợ hãi trong dân chúng hoặc một bộ phận dân chúng.

Điểm Loại trừ này cũng áp dụng cho mất mát phá hủy hay thiệt hại, trách nhiệm, chi phí hay phí tổn với bất kỳ bản chất nào trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi, là kết quả của hay có liên quan đến bất kỳ hành động nào đã thực hiện nhằm kiểm soát, ngăn ngừa, trấn áp hoặc bằng những cách khác có liên quan đến mục (a), (b) và hoặc (c) kể trên.

Trong bất kỳ việc kiện tụng hay tố tụng nào mà Công ty Bảo hiểm, do quy định của những Điểm Loại trừ được ghi trong các mục (a), (b), (c) nêu trên, cho rằng mất mát phá hủy hay thiệt hại, trách nhiệm, chi phí hay phí tổn nào đó là không thuộc trách nhiệm của Hợp đồng Bảo hiểm thì việc chứng minh chúng thuộc

phạm vi bảo hiểm phải do Người được Bảo hiểm thực hiện.

Trong trường hợp có bất cứ phần nào của điều khoản loại trừ này không có hiệu lực hoặc không thể thi hành, các phần còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực.

NHỮNG LOẠI TRỪ ĐẶC BIỆT

1. Loại trừ rủi ro do năng lượng nguyên tử (1994) (Toàn cầu ngoại trừ Hoa Kỳ và Canada) – NMA 1975(A)

Hợp đồng này không bao gồm các Rủi ro do Năng lượng Nguyên tử được ghi trực tiếp và/hoặc bằng cách bảo hiểm và/hoặc qua các Tổ hợp và/hoặc Hiệp hội.

Nhằm tất cả các mục đích của Hợp đồng này, các Rủi ro do Năng lượng Nguyên tử phải có nghĩa là toàn bộ các hợp đồng bảo hiểm cho bên thứ nhất và/hoặc bên thứ ba (không phải là bồi thường cho nhân viên và/hoặc trách nhiệm của người chủ) liên quan đến:-

- (I) Tất cả Tài sản trên khu vực của một trạm phát điện nguyên tử. Các Lò phản ứng Nguyên tử, nhà xưởng của lò phản ứng và máy móc cùng thiết bị trong đó ngoài trạm phát điện nguyên tử.
- (II) Tất cả Tài sản, ở bất kỳ nơi nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở các nơi được nói đến ở (I) trên đây) hiện hoặc vẫn sử dụng cho:-
 - (a) Việc phát năng lượng nguyên tử; hoặc
 - (b) Việc Sản xuất, Sử dụng hoặc Tồn trữ Vật liệu Nguyên tử.
- (III) Bất kỳ Tài sản nào khác đủ điều kiện được bảo hiểm bởi Tổ hợp và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Nguyên tử nhưng chỉ trong phạm vi các qui định của Tổ hợp và/hoặc Hiệp hội địa phương đó.
- (IV) Việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ cho bất kỳ công trường nào, được mô tả ở (I) đến (III) trên đây, trừ phi các hợp đồng bảo hiểm này không bao gồm các nguy hiểm chiếu xạ hoặc nhiễm xạ do Vật liệu Nguyên tử.

Ngoại trừ được ghi nhận dưới đây, các Rủi ro do Năng lượng Nguyên tử không được bao gồm:-

- (I) Bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào liên quan đến việc thi công, dựng, lắp đặt, thay thế, sửa chữa, bảo trì hoặc tháo bỏ tài sản như được mô tả ở (I) đến (III) trên đây (bao gồm máy móc và thiết bị của các nhà thầu);
- (II) Bất kỳ hợp đồng bảo hiểm về Hư hỏng Máy móc hoặc về Kỹ thuật nào khác không thuộc phạm vi của (I) trên đây;

Miễn sao, hợp đồng bảo hiểm này vào bất kỳ lúc nào cũng không được bao gồm các nguy hiểm về chiếu xạ và nhiễm xạ do Vật liệu Nguyên tử.

Tuy nhiên, việc loại trừ trên không được mở rộng đến:-

- (1) Việc cung cấp bất kỳ sự bảo hiểm nào liên quan đến:-
 - (a) Vật liệu Nguyên tử;
 - (b) Bất kỳ Tài sản thuộc Vùng hoặc Khu Phóng xạ Cao nào của bất kỳ việc Lắp đặt Thiết bị Nguyên tử nào từ lúc nhập Vật liệu Nguyên tử hoặc – đối với việc lắp đặt lò phản ứng – từ lúc nạp nhiên liệu hoặc trạng thái phản ứng hạt nhân ổn định đầu tiên như đã được thỏa thuận với Tổ hợp và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Nguyên tử địa phương có liên quan.
- (2) Việc cung cấp bảo hiểm cho các rủi ro được ghi dưới đây:-
 - Hỏa hoạn, sét, nổ;
 - Động đất;
 - Máy bay và các thiết bị hàng không hoặc đồ vật được thả từ các thiết bị hàng không này;
 - Tình trạng chiếu xạ và nhiễm xạ;
 - Bất kỳ nguy hiểm nào khác được bảo hiểm bởi Tổ hợp và/hoặc Hiệp hội Bảo hiểm Nguyên tử địa phương;

liên quan đến bất kỳ Tài sản nào khác không được nêu ở (1) trên đây trực tiếp liên quan đến việc

Sản xuất, Sử dụng hoặc Tồn trữ Vật liệu Nguyên tử từ lúc nhập Vật liệu Nguyên tử vào Tài sản này.

Định nghĩa thuật ngữ

“Vật liệu Nguyên tử” có nghĩa là:-

- i) Nhiên liệu nguyên tử, không phải là uranium tự nhiên và uranium đã cạn kiệt, có khả năng sản xuất năng lượng bằng một tiến trình dây chuyền phân hạch tự duy trì bên ngoài Lò phản ứng Nguyên tử, một mình hoặc kết hợp với vật liệu nào khác; và
- ii) Sản phẩm hoặc Chất thải Phóng xạ.
“Sản phẩm hoặc Chất thải Phóng xạ” có nghĩa là bất kỳ vật liệu phóng xạ nào được sản xuất ở, hoặc bất kỳ vật liệu nào gây phóng xạ bằng sự phơi nhiễm phóng xạ kèm theo việc sản xuất hoặc sử dụng nhiên liệu nguyên tử, nhưng không bao gồm các chất đồng vị phóng xạ đã đạt đến giai đoạn chế tạo cuối cùng để có thể được sử dụng cho bất kỳ mục đích khoa học, y khoa, nông nghiệp, thương mại hoặc công nghệ nào.

“Hệ thống Nguyên tử” có nghĩa là:-

- (i) Bất kỳ Lò phản ứng Nguyên tử nào;
- (ii) Bất kỳ nhà máy nào sử dụng nhiên liệu nguyên tử để sản xuất Vật liệu Nguyên tử, hoặc bất kỳ nhà máy nào xử lý Vật liệu Nguyên tử, bao gồm bất kỳ nhà máy nào xử lý nhiên liệu nguyên tử được chiếu xạ; và
- (iii) Bất kỳ cơ sở nào tồn trữ Vật liệu Nguyên tử, không phải là việc tồn trữ phát sinh từ việc vận chuyển vật liệu này.

“Lò phản ứng Nguyên tử” có nghĩa là bất kỳ cấu trúc nào có chứa nhiên liệu nguyên tử được bố trí cho một tiến trình dây chuyền phân hạch tự duy trì có thể xảy ra ở đó mà không cần một nguồn neutron bổ sung nào.

“Sản xuất, Sử dụng hoặc Tồn trữ Vật liệu Nguyên tử” có nghĩa là việc sản xuất, chế tạo, làm giàu, điều hòa, xử lý, tái xử lý, sử dụng, tồn trữ, vận chuyển và thải bỏ Vật liệu Nguyên tử.

“Tài sản” phải có nghĩa là tất cả đất đai, nhà cửa, cấu trúc, nhà máy, thiết bị, xe cộ, các thứ chứa đựng bên trong (bao gồm nhưng không giới hạn ở chất lỏng và chất khí) và tất cả nguyên vật liệu dưới bất kỳ hình thức nào dù là cố định hoặc không.

“Vùng hoặc Khu vực Phóng xạ Cao” có nghĩa là:-

- (i) Đối với các trạm điện nguyên tử và Lò phản ứng Nguyên tử, là bể hoặc cấu trúc trực tiếp chứa lõi của lò phản ứng (bao gồm giá đỡ và phần phủ bên ngoài) và tất cả các thứ chứa trong đó, các thành phần nhiên liệu, các thanh kiểm soát và kho nhiên liệu được chiếu xạ; và
- (ii) Đối với các Thiết bị Nguyên tử không phải là lò phản ứng nguyên tử, là bất kỳ khu vực nào mà mức độ phóng xạ đòi hỏi phải có tầm chắn sinh học.

2. Loại trừ nguyên tử (SR 482)

Hợp đồng này không được áp dụng cho các rủi ro do năng lượng nguyên tử theo Điều khoản Loại trừ Rủi ro do Năng lượng Nguyên tử NMA 1975a và bất kỳ trách nhiệm, tổn thất, chi phí hoặc phí tổn nào khác mang bất kỳ bản chất nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, do, phát sinh từ hoặc có liên quan đến phản ứng nguyên tử, phóng xạ nguyên tử hoặc nhiễm xạ nguyên tử bất chấp do bất kỳ nguyên nhân nào khác góp phần đồng thời hoặc thuộc hậu quả đưa đến sự tổn thất, ngoại trừ trách nhiệm, tổn thất, chi phí hoặc phí tổn được miễn trừ rõ ràng đối với NMA 1975a.

3. Loại trừ rủi ro năng lượng nguyên tử

1. Hợp đồng này không bao gồm các rủi ro do năng lượng nguyên tử được ghi trực tiếp hoặc bằng hợp đồng bảo hiểm hoặc qua các tổ hợp hoặc các hiệp hội. Theo hợp đồng

này, thuật ngữ “rủi ro do năng lượng nguyên tử” có nghĩa bất kỳ bảo hiểm nào cho bên thứ nhất hoặc bên thứ ba (không phải là bồi thường cho nhân viên và/hoặc trách nhiệm của người chủ) liên quan đến:-

- 1.1 các Lò phản ứng Nguyên tử và các trạm điện hoặc nhà máy nguyên tử;
 - 1.2 bất kỳ cơ sở nào có liên quan đến
 - 1.2.1 việc sản xuất nhiên liệu nguyên tử hoặc
 - 1.2.2 việc sản xuất hoặc tồn trữ hoặc vận chuyển nhiên liệu hoặc chất thải nguyên tử;
 - 1.3 bất kỳ cơ sở nào đủ điều kiện được bảo hiểm bởi bất kỳ tổ hợp hoặc hiệp hội bảo hiểm nguyên tử địa phương nào **nhưng chỉ trong phạm vi các qui định của tổ hợp hoặc hiệp hội bảo hiểm nguyên tử địa phương đó;**
 - 1.4 nhiên liệu nguyên tử hoặc phóng xạ, hoặc chất thải phóng xạ.
2. Tuy nhiên, điều khoản loại trừ này không áp dụng cho
- 2.1 bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào liên quan đến việc thi công, dựng hoặc lắp đặt nhà cửa, nhà máy và tài sản khác (kể cả nhà máy và thiết bị liên quan đến việc thi công này của nhà thầu):
 - 2.1.1 đối với việc tồn trữ nhiên liệu nguyên tử – trước khi bắt đầu tồn trữ
 - 2.1.2 đối với các thiết bị của lò phản ứng – trước khi bắt đầu nạp nhiên liệu nguyên tử vào lò phản ứng, hoặc trước khi đạt trạng thái phản ứng hạt nhân ổn định đầu tiên, tùy thuộc vào việc bắt đầu bảo hiểm của tổ hợp hoặc hiệp hội bảo hiểm nguyên tử địa phương có liên quan;
 - 2.2 bất kỳ bảo hiểm về hư hỏng máy móc hoặc kỹ thuật nào không thuộc phạm vi của mục 3.1. trên đây, cũng không thuộc vùng “phóng xạ cao”;
 - 2.3 bất kỳ bảo hiểm nào có liên quan đến thân tàu, máy bay hoặc các phương tiện vận chuyển khác;
 - 2.4 bất kỳ bảo hiểm nào liên quan đến tổn thất hoặc thiệt hại cho (bao gồm bất kỳ phí tổn nào phát sinh từ đó) nhiên liệu nguyên tử hoặc phóng xạ hoặc chất thải phóng xạ trong khi đang vận chuyển hoặc tồn trữ như hàng hóa, chứ không phải trong khi đang được xử lý hoặc trong khi tồn trữ tại thiết bị lò phản ứng hoặc tại bất kỳ điểm đến sau cùng nào có liên quan đến việc sản xuất, tồn trữ hoặc vận chuyển nhiên liệu nguyên tử hoặc chất thải nguyên tử.

4. Điều khoản làm sáng tỏ thiệt hại tài sản

Thiệt hại tài sản được bảo hiểm theo Hợp đồng này phải có nghĩa là thiệt hại thực sự xảy ra cho bản chất của tài sản.

Thiệt hại vật chất cho bản chất của tài sản không được bao gồm thiệt hại cho dữ liệu hoặc phần mềm, đặc biệt là bất kỳ thay đổi có hại nào ở dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính gây ra bởi việc xóa bỏ, sửa đổi làm sai lệch hoặc làm biến dạng cấu trúc gốc.

Theo đó, những điều sau đây không thuộc Hợp đồng này:

- A. Tổn thất hoặc thiệt hại cho dữ liệu hoặc phần mềm, đặc biệt là bất kỳ thay đổi có hại nào ở dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính gây ra bởi việc xóa bỏ, sửa đổi làm sai lệch hoặc làm biến dạng cấu trúc gốc, và bất kỳ các tổn thất do gián đoạn công việc hoặc hư hại cho dữ liệu hoặc phần mềm là hậu quả trực tiếp của hư hại vật chất cho bản chất của tài sản phải được bảo hiểm.
- B. Tổn thất hoặc thiệt hại do một hư hỏng chức năng, tính sẵn sàng, một loạt công dụng

hoặc sự truy cập dữ liệu, phần mềm hoặc các chương trình máy tính, và bất kỳ sự tổn thất nào do giai đoạn công việc vì sự tổn thất hoặc hư hại này.

5. Loại trừ sự ô nhiễm dần dần LMC 1 (B)

Liên quan đến Trách nhiệm Công cộng và Trách nhiệm Tổng quát đối với Bên thứ ba và trách nhiệm đối với Sản phẩm (được ghi rõ hoặc thể hiện bằng cách khác) theo các hợp đồng bảo hiểm bảo hiểm các hoạt động ở bên ngoài Hoa Kỳ hoặc Canada hoặc mới bắt đầu hoặc được **tái tục** hợp đồng vào hoặc sau ngày 01/01/1987,

thì Hợp đồng này không bảo hiểm bất kỳ trách nhiệm nào đối với

- (a) thương tổn cho người hoặc thương tổn thân thể hoặc tổn thất tài chính hoặc tổn thất của, hoặc thiệt hại cho, hoặc mất công dụng của tài sản trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc thải, gieo rắc, phóng thích hoặc để thoát ra các chất ô nhiễm.
- (b) các khoản tiền phạt, hình phạt hoặc các thiệt hại để cảnh cáo phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc thải, gieo rắc, phóng thích hoặc để thoát ra các chất ô nhiễm.

Bất chấp các qui định trên, Hợp đồng phải bảo hiểm cho trách nhiệm không bị loại trừ theo các đoạn (a) và (b) trên đây:

- (i) phát sinh từ sự việc xảy ra bất ngờ, không thể xác định, không cố ý và ngoài dự kiến xảy ra trọn vẹn tại một thời gian và địa điểm cụ thể, và
- (ii) được bồi thường trong khoảng thời gian không quá một năm kể từ hợp đồng bảo hiểm gốc.

Nhằm các mục đích của khoản này, 'chất ô nhiễm' có nghĩa là bất kỳ chất đặc, chất lỏng, chất khí hoặc chất gây kích thích nhiệt hoặc ô nhiễm, bao gồm nhưng không giới hạn ở khói, hơi nước, bồ hóng, các chất axit, chất kiềm, các hóa chất và chất thải. Chất thải bao gồm các vật liệu sẽ được phục hồi hoặc tái chế.

6. Loại trừ sự rò rỉ, ô nhiễm và nhiễm bẩn NMA 1685

Hợp đồng này không bảo hiểm cho bất kỳ trách nhiệm nào liên quan đến:

1. Tổn thất, thiệt hại cho, hoặc sự mất công dụng của tài sản trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi sự rò rỉ, ô nhiễm hoặc lây nhiễm nào, miễn sao, đoạn này không được áp dụng cho sự tổn thất hoặc thiệt hại vật chất cho hoặc sự phá hủy tài sản hữu hình, hoặc làm mất công dụng của tài sản bị thiệt hại hoặc phá hủy này, mà ở đó sự rò rỉ, ô nhiễm hoặc lây nhiễm này là hậu quả của một nguyên nhân khác theo hợp đồng này là xảy ra bất ngờ, không cố ý và ngoài dự kiến có thể được bồi thường.
2. Chi phí loại bỏ, vô hiệu hóa hoặc tẩy rửa sạch các chất rò rỉ, ô nhiễm hoặc lây nhiễm trừ phi sự rò rỉ, ô nhiễm hoặc lây nhiễm là hậu quả của một nguyên nhân khác theo Hợp đồng này là xảy ra bất ngờ, không cố ý và ngoài dự kiến có thể được bồi thường.
3. Các khoản tiền phạt, hình phạt hoặc thiệt hại để cảnh cáo.

Ngoài ra, cũng đồng ý rằng Công ty bảo hiểm chỉ chịu trách nhiệm về các khoản đòi bồi thường đã được báo cáo cho Công ty bảo hiểm trong vòng 12 tháng kể từ lúc xảy ra sự việc có thể được bồi thường này.

7. Điều Khoản Loại Trừ Liên Quan Giới Hạn Cấm Vận

Liberty sẽ không bảo hiểm và không có trách nhiệm thanh toán bồi thường cho bất kỳ yêu cầu bồi thường hoặc cung cấp các quyền lợi nào dưới đây nếu như việc việc cung cấp bảo hiểm, thanh toán các yêu cầu bồi thường này hoặc cung cấp quyền lợi như vậy sẽ làm cho Liberty vi phạm bất kỳ quy định cấm vận, ngăn cấm, hoặc hạn chế theo các nghị quyết của Liên Hiệp

Quốc hoặc các lệnh cấm vận kinh tế hay thương mại, luật pháp hoặc quy định của Liên Hiệp Châu Âu, Vương Quốc Anh hoặc Hiệp Chung Quốc Hoa Kỳ.

THỜI HẠN BẢO HIỂM

Trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm sẽ bắt đầu từ lúc khởi công công trình hoặc ngay sau khi dỡ các hạng mục có tên trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm xuống công trường, mặc dù ngày quy định trên Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm có thể khác, và tiếp tục có hiệu lực cho đến ngay sau khi bàn giao hoặc ngay sau khi hoàn tất vận hành chạy thử hay thử tải lần đầu tiên, tùy thuộc vào thời điểm nào xảy ra trước, nhưng không vượt quá 4 tuần tính từ ngày bắt đầu chạy thử (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản). Tuy nhiên nếu một bộ phận của xường máy hay một số cỗ máy đã được chạy thử và/hoặc vận hành hay bàn giao thì việc bảo hiểm cho phần đó hay cho các thiết bị hoặc máy móc đó và mọi trách nhiệm phát sinh từ đó sẽ chấm dứt, trong khi bảo hiểm này vẫn tiếp tục chịu trách nhiệm đối với các bộ phận còn lại.

Đối với các hạng mục cũ sử dụng lại thì hiệu lực bảo hiểm chấm dứt ngay khi các hạng mục đó bắt đầu chạy thử.

Chậm nhất thì bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực vào ngày quy định ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm. Việc mở rộng thời hạn bảo hiểm phải được Công ty Bảo hiểm đồng ý trước bằng văn bản.

ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Việc Người được Bảo hiểm tuân thủ và chấp hành đúng các điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm này về những việc mà Người được Bảo hiểm có nghĩa vụ phải thực hiện hay phải tuân theo và sự trung thực của những kê khai và trả lời các câu hỏi trong bản câu hỏi và giấy yêu cầu bảo hiểm sẽ là điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này.
2. Hợp đồng Bảo hiểm này bao gồm cả Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm, các Phần, Bản Kê Chi tiết và các Sửa Đổi Bổ Sung, những bộ phận này sẽ được xem là một Hợp Đồng. Bất cứ từ và cụm từ nào đã được gán cho một ý nghĩa cụ thể nào đó tại bất kỳ bộ phận nào trong Hợp đồng Bảo hiểm, Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm, các Phần, Bản Kê Chi tiết và các Sửa Đổi Bổ Sung, thì vẫn tiếp tục mang ý nghĩa cụ thể như thế khi chúng xuất hiện ở bất cứ vị trí nào.
3. Người được Bảo hiểm, bằng chi phí của mình, phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa hợp lý đối với mất mát phá hủy hay thiệt hại, hay trách nhiệm và tuân theo yêu cầu của luật pháp, tuân thủ mọi kiến nghị của Nhà sản xuất và mọi kiến nghị hợp lý của Công ty Bảo hiểm.
4. (a) Đại diện của Công ty Bảo hiểm, vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, có quyền thanh tra và kiểm tra rủi ro và Người được Bảo hiểm phải cung cấp cho đại diện của Công ty Bảo hiểm mọi chi tiết và thông tin cần thiết để đánh giá rủi ro.
(b) Người được Bảo hiểm phải lập tức thông báo cho Công ty Bảo hiểm bằng thoại và bằng văn bản về bất cứ thay đổi quan trọng nào đối với rủi ro và bằng chi phí của mình, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết mà hoàn cảnh yêu cầu và nếu cần thì phạm vi bảo hiểm và/hoặc phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Người được Bảo hiểm không được tự ý tiến hành hay chấp nhận bất cứ sự thay đổi quan trọng nào làm tăng mức độ rủi ro bảo hiểm trừ phi việc tiếp tục bảo hiểm được Công ty Bảo hiểm chấp thuận bằng văn bản.

5. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến bồi thường theo Hợp đồng Bảo hiểm này, Người được Bảo hiểm phải:
 - (a) lập tức thông báo ngay cho Công ty Bảo hiểm bằng điện thoại cũng như bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ mất mát hay thiệt hại;
 - (b) thực hiện mọi biện pháp trong quyền hạn của mình để giảm thiểu mất mát hay thiệt hại;
 - (c) bảo quản các bộ phận bị ảnh hưởng và để chúng sẵn sàng cho đại diện hay giám định viên của Công ty Bảo hiểm giám định các bộ phận đó;

- (d) cung cấp mọi thông tin và bằng chứng bằng văn bản theo yêu cầu của Công ty Bảo hiểm;
- (e) thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp mất mát hay thiệt hại do trộm cắp.

Trong mọi trường hợp, Công ty Bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với mất mát, thiệt hại hay trách nhiệm nếu trong vòng 14 ngày kể từ ngày xảy ra sự cố Công ty Bảo hiểm không nhận được thông báo.

Sau khi thông báo cho Công ty Bảo hiểm theo điều kiện này, Người được Bảo hiểm có thể tiến hành sửa chữa hay thay thế các hư hỏng nhỏ; trong mọi trường hợp khác, đại diện của Công ty Bảo hiểm sẽ có mặt để giám định tổn thất trước khi thực hiện việc sửa chữa hay thay thế. Nếu đại diện của Công ty Bảo hiểm không tiến hành giám định trong một thời gian được xem là hợp lý xét theo tình hình thực tế thì Người được Bảo hiểm có quyền xúc tiến việc sửa chữa hay thay thế.

Trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ chấm dứt đối với bất kỳ hạng mục nào bị tổn thất nếu hạng mục đó không được sửa chữa kịp thời, chu đáo.

6. Người được Bảo hiểm bằng chi phí của Công ty Bảo hiểm phải thực hiện, kết hợp thực hiện và cho phép thực hiện mọi hành động và mọi công việc xét thấy cần thiết hay theo yêu cầu của Công ty Bảo hiểm nhằm bảo vệ các quyền hay quyền đòi bồi thường, hay để có được sự bồi hoàn hay bồi thường từ các bên khác (không phải những Người được Bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này), những khoản mà Công ty Bảo hiểm phải được hay sẽ được hưởng hay sẽ được thế quyền sau khi đã thanh toán hay bồi thường hay đã thay thế sửa chữa mất mát hay thiệt hại theo Hợp đồng Bảo hiểm này cho dù hành động hay những công việc nói trên cần phải thực hiện hoặc được yêu cầu thực hiện trước hay sau khi Công ty Bảo hiểm bồi thường cho Người được Bảo hiểm.
7. Nếu có tranh chấp phát sinh về số tiền chi trả theo Hợp đồng Bảo hiểm này (về phương diện khác trách nhiệm bồi thường đã được thừa nhận) thì sự tranh chấp đó sẽ được chuyển đến cho một trọng tài được chỉ định bởi các bên theo quy định của luật pháp. Nếu có tranh chấp theo điều kiện này được chuyển đến trọng tài thì phán quyết của trọng tài sẽ là điều kiện tiên quyết đối với quyền tụng Công ty Bảo hiểm.
8. (a) Tất cả quyền lợi theo Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ bị mất hiệu lực nếu yêu cầu bồi thường của Người được Bảo hiểm trên bất cứ phương diện nào là man trá hoặc Người được Bảo hiểm hay đại diện của họ sử dụng các phương tiện hay các công cụ man trá nhằm trục lợi đối với Hợp đồng Bảo hiểm này hay mất mát hoặc thiệt hại bị gây ra do các hành động có chủ ý hay có sự đồng lõa của Người được Bảo hiểm.
(b) Quyền lợi theo Hợp đồng Bảo hiểm này cũng sẽ mất hiệu lực đối với các yêu cầu bồi thường:
 - (i) đã được thực hiện và đã bị từ chối mà không có kháng nghị trong vòng 12 tháng kể từ khi bị từ chối.hoặc
 - (ii) đã được giải quyết bằng Trọng tài theo Điều Kiện số 7 của Hợp đồng Bảo hiểm này mà không có kháng nghị của Người được Bảo hiểm trong vòng 12 tháng kể từ khi trọng tài đưa ra phán quyết.
9. Nếu vào thời điểm phát sinh khiếu nại theo Hợp đồng Bảo hiểm này mà có bất kỳ một hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm mất mát, phá hủy, thiệt hại hay trách nhiệm thì Công ty Bảo hiểm sẽ không bồi thường nhiều hơn phần tính theo tỷ lệ của mình đối với khiếu nại về mất mát, phá hủy, thiệt hại hay trách nhiệm đó.
10. Hợp đồng Bảo hiểm này tuân theo Luật pháp và Tập quán Việt Nam.

PHẦN I - THIẾT HẠI VẬT CHẤT

Công ty Bảo hiểm thỏa thuận với Người được Bảo hiểm rằng nếu vào bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn bảo hiểm, các hạng mục ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm hay hay bộ phận của chúng bị mất mát phá hủy hay thiệt hại vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào không thuộc những nguyên nhân bị loại trừ dưới đây, cần thiết phải sửa chữa hoặc thay thế, Công ty Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được Bảo hiểm đối với những mất mát phá hủy hay thiệt hại đó theo quy định dưới đây bằng tiền, bằng cách sửa chữa hay thay thế (tùy Công ty Bảo hiểm lựa chọn) với số tiền đối với từng hạng mục ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm không vượt quá số tiền tương ứng được ghi đối diện với hạng mục đó và đối với mỗi sự cố không vượt quá hạn mức bồi thường (nếu có) và tổng cộng không vượt quá tổng số tiền được bảo hiểm ở Phần này như được ghi trên Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm.

Công ty Bảo hiểm cũng sẽ bồi thường cho Người được Bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường sau khi xảy ra sự cố dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng Bảo hiểm này với điều kiện là phải có số tiền bảo hiểm riêng cho hạng mục này ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm.

CÁC LOẠI TRỪ ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN I

Tuy nhiên, Công ty Bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với:

1. mức miễn thường quy định trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm mà Người được Bảo hiểm phải tự chịu trong mỗi sự cố;
2. tất cả các loại tổn thất có tính chất hậu quả bao gồm cả tiền phạt, mất mát do chậm trễ, do thực hiện thiếu sót, mất hợp đồng;
3. mất mát hay thiệt hại do thiết kế sai, do nguyên vật liệu hay do việc đúc khuyết tật, do tay nghề kém nhưng không phải lỗi trong khi lắp đặt;
4. sự hao mòn, bài mòn, ôxy hóa, kết tạo vảy cứng;
5. tổn thất hay thiệt hại đối với hồ sơ, sơ đồ, chứng từ kế toán, hóa đơn, tiền mặt, tem phiếu, văn bản, chứng thư nợ nần, cổ phiếu, thư bảo lãnh, séc, vật liệu đóng gói như hòm, thùng, hộp;
6. mất mát chỉ phát hiện được vào thời điểm kiểm kê;
7. dữ liệu điện tử
 - (a) Cho dù có bất kỳ điều gì trái ngược được nêu ra tại Hợp đồng Bảo hiểm này hay tại các sửa đổi bổ sung kèm theo, các bên thỏa thuận rằng:
 - (i) Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho mất mát, phá hủy, thiệt hại, biến dạng, tẩy xóa, xáo trộn hoặc thay đổi của các Dữ Liệu Điện Tử vì bất kỳ nguyên nhân nào (bao gồm nhưng không giới hạn ở Vi Rút Máy Tính) hoặc việc mất khả năng sử dụng, giảm chức năng hoạt động, chi phí, phí tổn dù với bất kỳ bản chất nào phát sinh từ những sự kiện nêu trên bất kể các nguyên nhân hay sự cố nào khác tác động đồng thời hay theo bất kỳ trình tự nào khác đối với mất mát.

Dữ Liệu Điện Tử có nghĩa là các dữ kiện, khái niệm và thông tin được chuyển thành dạng có thể sử dụng được cho sự truyền thông, sự biên dịch hoặc việc xử lý bằng thiết bị xử lý dữ liệu điện tử và cơ điện tử hoặc thiết bị điều khiển bằng điện tử và bao gồm cả các chương trình, phần mềm hoặc các lệnh được mã hóa dùng cho việc xử lý và vận dụng dữ liệu hoặc hướng dẫn và vận hành các thiết bị nói trên.

Vi Rút Máy Tính có nghĩa là tập hợp các lệnh hoặc mã sai lệch, gây hại hay trái phép kể cả tập hợp các lệnh hoặc mã bị gây nhiễm với chủ ý phá hoại, dưới dạng được lập trình hay bất kỳ hình thức nào khác, các tập hợp này tự phát tán thông qua hệ thống máy tính hay mạng dưới bất kỳ hình thức nào. Vi Rút Máy Tính bao gồm nhưng không giới hạn ở "Trojan Horses", "Worms", "time or logic bombs".
 - (ii) Tuy nhiên, trong trường hợp các Rủi Ro Xác Định như liệt kê dưới đây bị gây ra

bởi các sự cố được mô tả tại mục (i), Hợp đồng Bảo hiểm này, căn cứ vào các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ của Hợp đồng Bảo hiểm, sẽ bảo hiểm cho các tổn thất vật chất xảy ra trong thời hạn bảo hiểm đối với các tài sản được bảo hiểm trực tiếp gây ra bởi những Rủi Ro Xác Định.

Rủi Ro Xác Định là: Cháy, Nổ.

(b) Giá trị các phương tiện lưu trữ thông tin điện tử

Cho dù có bất kỳ điều gì trái ngược được nêu ra tại Hợp đồng Bảo hiểm này và các sửa đổi bổ sung kèm theo, các bên thỏa thuận rằng:

Nếu các phương tiện lưu trữ thông tin điện tử được bảo hiểm dưới Hợp đồng Bảo hiểm này bị thiệt hại về mặt vật chất được bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này, thì cơ sở để xác định giá trị sẽ là chi phí phương tiện lưu trữ trống cộng với chi phí sao chép Dữ Liệu Điện Tử từ bản dự phòng hoặc từ bản gốc thể hệ trước đó. Những chi phí này sẽ không bao gồm chi phí nghiên cứu và chi phí kỹ thuật cũng như không bao gồm các chi phí khác nhằm tái tạo lại, thu thập lại hay gắn kết lại những Dữ Liệu Điện Tử này. Nếu phương tiện lưu trữ thông tin không được sửa chữa, thay thế hay cài đặt lại, thì cơ sở để định giá trị sẽ là chi phí cho phương tiện lưu trữ còn trống. Tuy nhiên, Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho bất cứ số tiền nào có liên quan đến giá trị của những Dữ Liệu Điện Tử như thể đối với Người được Bảo hiểm hay bất kỳ người nào khác ngay cả khi những Dữ Liệu Điện Tử này không thể tái tạo lại, thu thập lại hay gắn kết lại.

ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG CHO PHẦN I

ĐIỀU 1 - SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Yêu cầu của bảo hiểm này là số tiền được bảo hiểm nêu trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm (theo hạng mục 1 Công tác Lắp đặt và 2 Công tác Xây dựng) không được thấp hơn giá trị đầy đủ của mỗi hạng mục tại thời điểm hoàn thành việc lắp đặt, bao gồm cả cước phí vận chuyển, thuế hải quan, các loại thuế khác, chi phí lắp đặt và Người được Bảo hiểm cam kết sẽ tăng hoặc giảm số tiền bảo hiểm trong trường hợp có sự biến động về nguyên vật liệu, lương bổng hay giá cả với điều kiện là việc tăng hay giảm này sẽ chỉ có hiệu lực sau khi việc đó đã được Công ty Bảo hiểm ghi nhận trong Hợp đồng Bảo hiểm.

Trong trường hợp có mất mát hay thiệt hại, nếu phát hiện thấy số tiền bảo hiểm thấp hơn số tiền cần phải bảo hiểm thì số tiền Người được Bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ giảm đi theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm chia cho số tiền cần phải bảo hiểm. Mọi đối tượng và khoản mục chi phí đều phải tuân theo điều kiện này một cách riêng rẽ.

ĐIỀU 2 - CƠ SỞ GIẢI QUYẾT BỒI THƯỜNG

Trong mọi trường hợp có mất mát hay thiệt hại, cơ sở giải quyết bồi thường theo Hợp đồng Bảo hiểm này là:

- (a) Đối với trường hợp thiệt hại có thể sửa chữa được - chi phí sửa chữa cần thiết để phục hồi hạng mục đó trở về điều kiện như trước khi xảy ra tổn thất trừ đi trị giá phần thu hồi, hoặc
- (b) Đối với trường hợp tổn thất toàn bộ - giá trị thực tế của hạng mục đó ngay trước khi xảy ra sự cố trừ đi trị giá phần thu hồi.

tuy nhiên, chỉ bồi thường đến mức độ mà chi phí theo khiếu nại đó đã phát sinh bởi Người được Bảo hiểm và ở mức độ mà các khoản đó đã được bao gồm trong số tiền bảo hiểm và luôn luôn với điều kiện là các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng Bảo hiểm này phải được tuân thủ đầy đủ.

Công ty Bảo hiểm chỉ bồi thường sau khi thỏa mãn với việc Người được Bảo hiểm xuất trình các hóa đơn, chứng từ cần thiết để chứng tỏ rằng việc sửa chữa đã được tiến hành hay việc thay thế đã được thực hiện, tùy theo từng trường hợp cụ thể. Mọi thiệt hại có thể sửa chữa được đều phải được sửa chữa, nhưng nếu chi phí sửa chữa tương đương hay vượt quá giá trị của hạng mục đó tại thời điểm trước khi xảy ra thiệt hại thì việc thanh toán bồi thường sẽ được thực hiện trên cơ sở quy định ở điểm (b) trên đây.

Chi phí sửa chữa tạm thời sẽ do Công ty Bảo hiểm chịu nếu như chi phí đó là một bộ phận cấu thành của việc sửa chữa cuối cùng và không làm tăng tổng chi phí sửa chữa.

Mọi chi phí nhằm thay đổi, bổ sung và/hoặc hoàn thiện thêm sẽ không được bồi thường theo Hợp đồng Bảo hiểm này.

ĐIỀU 3 - MỞ RỘNG PHẠM VI BẢO HIỂM

Chi phí cho việc làm thêm giờ, làm việc ban đêm, làm việc trong ngày lễ, cước phí vận chuyển hỏa tốc chỉ được bảo hiểm tại Hợp đồng Bảo hiểm này nếu như có thỏa thuận trước cụ thể bằng văn bản.

ĐIỀU 3 - TÀI SẢN XUNG QUANH CÔNG TRƯỜNG

Mất mát hay thiệt hại đối với tài sản tại công trường hay tại vùng phụ cận công trường và thuộc sở hữu hay thuộc quyền bảo quản, coi sóc hay giám sát của Chủ công trình hay Chủ thầu sẽ chỉ được bồi thường nếu như tổn thất đó xảy ra có liên quan trực tiếp tới việc lắp đặt, xây dựng hay chạy thử các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I và xảy ra trong thời hạn bảo hiểm, với điều kiện là phải có số tiền bảo hiểm riêng cho hạng mục này được ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm tại Phần I mục 4. Phần mở rộng phạm vi bảo hiểm này không áp dụng với máy móc và trang thiết bị xây dựng/lắp đặt.

Công ty Bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được Bảo hiểm cho mất mát hay thiệt hại đối với tài sản được bảo hiểm với điều kiện là trước khi tiến hành lắp đặt, xây dựng hay chạy thử, các tài sản này phải trong tình trạng tốt và các biện pháp an toàn đã được thực hiện.

Đối với mất mát hay thiệt hại gây ra do chấn động hay do di chuyển hay suy yếu của bộ phận chống đỡ, Công ty Bảo hiểm chỉ bồi thường cho Người được Bảo hiểm đối với mất mát hay thiệt hại là kết quả của sự sụp đổ bộ phận hay toàn bộ mà không bồi thường cho những thiệt hại bên ngoài không gây phương hại đến sự ổn định của tài sản được bảo hiểm hay không làm nguy hiểm đến người sử dụng.

Công ty Bảo hiểm sẽ không bồi thường cho:

- (a) mất mát hay thiệt hại có thể thấy trước có tính đến bản chất của công tác xây dựng lắp đặt hay chạy thử hay các thức tiến hành những công việc này;
- (b) chi phí phòng ngừa tổn thất hay các biện pháp hạn chế tổn thất mà trở nên cần thiết phát sinh trong thời hạn bảo hiểm.

PHẦN II - TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BÊN THỨ BA

Trong phạm vi và không vượt quá số tiền quy định trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm, Công ty Bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được Bảo hiểm những số tiền mà Người được Bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý phải bồi thường do hậu quả của:

- (a) thương tật thân thể hay ốm đau bất ngờ cho bên thứ ba (dù chết hay không),
- (b) mất mát hay thiệt hại bất ngờ đối với tài sản của bên thứ ba,

phát sinh có liên quan trực tiếp đến việc xây dựng hay lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I xảy ra tại khu vực công trường hay khu vực phụ cận với công trường trong thời hạn bảo hiểm.

Đối với những khiếu nại đòi bồi thường được giải quyết theo quy định trong Hợp đồng Bảo hiểm này, Công ty Bảo hiểm cũng sẽ bồi thường cho Người được Bảo hiểm đối với:

- (a) tất cả các chi phí và phí tổn kiện tụng mà Người được Bảo hiểm phải trả cho bên nguyên đơn
- (b) tất cả các chi phí và phí tổn đã phát sinh với sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Bảo hiểm

Luôn luôn với điều kiện là trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm trong Phần này sẽ không vượt quá Hạn mức Trách nhiệm ghi trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm.

NHỮNG LOẠI TRỪ ĐẶC BIỆT ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN II

Công ty Bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được Bảo hiểm đối với:

1. mức miễn thường quy định trong Bản Tóm tắt Hợp đồng Bảo hiểm mà Người được Bảo hiểm tự chịu trong mỗi sự cố;
2. chi phí phát sinh trong việc làm hay làm lại hay làm hoàn thiện hơn hay sửa chữa hay thay thế hạng mục được bảo hiểm theo Phần I của Hợp đồng Bảo hiểm này;
3. trách nhiệm là hậu quả của:
 - (a) thương tật thân thể hay ốm đau gây ra cho người làm thuê hay công nhân của Chủ thầu hay Chủ công trình hoặc bất kỳ hãng nào khác có liên quan đến công trình cho dù toàn bộ hay chỉ một phần của công trình được bảo hiểm theo Phần I, hay cho thành viên của gia đình họ;
 - (b) mất mát hay thiệt hại đối với tài sản thuộc sở hữu hay dưới sự chăm nom, coi sóc hay kiểm soát của Chủ thầu, Chủ công trình hay các hãng nào khác có liên quan đến công trình cho dù toàn bộ hay chỉ một phần của công trình được bảo hiểm theo Phần I, hay của người làm thuê hoặc công nhân của một trong các bên nói trên;
 - (c) tai nạn gây ra bởi xe cơ giới được phép lưu hành trên đường công cộng hay bởi tàu thuyền hay máy bay;
 - (d) bất kỳ thỏa thuận nào của Người được Bảo hiểm về việc trả bất kỳ một khoản tiền nào dưới hình thức đền bù hay các hình thức khác, trừ khi trách nhiệm đó vẫn sẽ phát sinh cho dù không có thỏa thuận này.
4. trách nhiệm phát sinh do việc cung cấp hay không cung cấp những tư vấn có tính chất chuyên môn của Người được Bảo hiểm hay những sai sót hay thiếu sót có liên quan đến chúng;
5. trách nhiệm phát sinh trực tiếp hoặc gián tiếp bởi hoặc thông qua hoặc là hậu quả của sự ô nhiễm hoặc nhiễm bẩn.
6. Loại trừ tuyệt đối chất Amiăng
Hợp đồng Bảo hiểm sẽ không bảo hiểm cho trách nhiệm thực tế hay trách nhiệm viện dẫn đối với khiếu nại hoặc các khiếu nại cho các tổn thất trực tiếp hay gián tiếp phát sinh từ, là hậu quả của,

hay được quy cho hay bị làm trầm trọng thêm bởi amiăng hay bởi chất có chứa amiăng dưới bất kỳ hình thức hay số lượng nào.

7. những khoản tiền phạt hay thiệt hại do thanh lý hợp đồng.
8. tiền bồi thường do trừng phạt và/hoặc tiền phạt gia tăng và/hoặc các tiền phạt bổ sung phát sinh từ việc nhân lên mức độ bồi thường.
9. Hiểm họa Công Nghệ Thông Tin, Dữ Liệu Máy Tính, Chương Trình Và Phương Tiện Lưu Trữ

Hợp đồng Bảo hiểm này sẽ không bồi thường cho các trách nhiệm đối với:

- (a) thương tật thân thể hoặc thiệt hại tài sản phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ hoặc bằng cách này hay cách khác có liên quan đến "Hoạt Động Internet" của Người được Bảo hiểm.

Điểm loại trừ này không áp dụng đối với thương tật thân thể hoặc thiệt hại tài sản phát sinh từ các vật liệu đã in bởi nhà chế tạo để hỗ trợ cho sản phẩm của họ, bao gồm nhưng không giới hạn ở hướng dẫn sử dụng sản phẩm và các hướng dẫn hoặc cảnh báo về an toàn, và những vật liệu in ấn được sao chép lại trên trang thông tin trên mạng của Người được Bảo hiểm.

"Hoạt động Internet" có nghĩa là:

- (i) việc sử dụng hệ thống thư điện tử bởi Người được Bảo hiểm hoặc của nhân viên của họ, bao gồm cả nhân viên bán thời gian và nhân viên tạm thời, nhà thầu và những người khác trong tổ chức của Người được Bảo hiểm;
- (ii) việc tiếp cận mạng điện tử thế giới (WWW) qua hệ thống của Người được Bảo hiểm hoặc qua một địa điểm mạng công cộng bởi nhân viên của Người được Bảo hiểm, bao gồm cả nhân viên bán thời gian và nhân viên tạm thời, nhà thầu và những người khác trong tổ chức của Người được Bảo hiểm;
- (iii) việc tiếp cận mạng điện tử thông tin nội bộ (nghĩa là thông tin nội bộ và nguồn máy tính của công ty) của Người được Bảo hiểm có trên mạng điện tử thế giới cho khách hàng của Người được Bảo hiểm sử dụng hoặc những người khác ngoài tổ chức của Người được Bảo hiểm; và
- (iv) việc vận hành và bảo trì trang thông tin mạng của Người được Bảo hiểm.

Loại trừ này không được xem là mở rộng phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng Bảo hiểm này cho bất kỳ trách nhiệm nào chưa từng được bảo hiểm nếu không có điểm loại trừ này.

- (b) thiệt hại tài sản đối với dữ liệu hay với chương trình máy tính và phương tiện lưu trữ của chúng phát sinh trực tiếp hay gián tiếp hay gây ra bởi hay thông qua hay có liên quan đến:
 - (i) việc sử dụng phần cứng hay phần mềm máy tính;
 - (ii) việc cung cấp dịch vụ máy tính hay viễn thông của Người được Bảo hiểm hay thay mặt Người được Bảo hiểm;
 - (c) việc sử dụng phần cứng hay phần mềm máy tính của bên thứ ba, cho dù được phép hay không bao gồm cả thiệt hại gây ra bởi vi rút máy tính.

CÁC ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN II

1. Người được Bảo hiểm phải thông báo ngay bằng văn bản cho Công ty Bảo hiểm về bất kỳ sự cố có thể dẫn đến khiếu nại bồi thường theo Phần này của Hợp đồng Bảo hiểm. Tất cả thư từ khiếu nại lệnh trát giấy triệu tập phải được thông báo và gửi đến cho Công ty Bảo hiểm ngay khi nhận được.
2. Người được Bảo hiểm hay đại diện của Người được Bảo hiểm không được tự ý thừa nhận, đề xuất, hứa hẹn thanh toán hay bồi thường mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Bảo hiểm, nếu muốn Công ty Bảo hiểm có quyền tiếp quản và tiến hành bảo chữa hay hay giải quyết

bất kỳ khiếu nại nào dưới danh nghĩa của Người được Bảo hiểm hay có quyền đứng tên Người được Bảo hiểm vì quyền lợi riêng của Công ty Bảo hiểm để khởi kiện hay thực hiện các biện pháp khác đòi bồi thường thiệt hại và có toàn quyền trong việc tiến hành kiện tụng hay giải quyết khiếu nại và Người được Bảo hiểm phải cung cấp mọi thông tin có liên quan và hỗ trợ khi Công ty Bảo hiểm yêu cầu.

3. Trong trường hợp xảy ra sự cố, Công ty Bảo hiểm có thể trả cho Người được Bảo hiểm toàn bộ Hạn mức Trách nhiệm đối với mỗi sự cố (nhưng trừ đi trong các trường hợp như vậy các khoản tiền đã thanh toán bồi thường cho sự cố đó) hoặc trả một khoản tiền ít hơn đúng với số tiền có thể được trả cho khiếu nại hay các khiếu nại phát sinh từ sự cố nói trên, sau đó trách nhiệm của Công ty Bảo hiểm tại Phần này đối với tai nạn này coi như chấm dứt.
4. Việc bồi thường quy định trong Phần này sẽ không áp dụng cho những phán quyết mà ngay từ lúc đầu tiên không được chuyển đến hoặc nhận được từ một Tòa án có thẩm quyền trong nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

ĐIỀU KHOẢN CAM KẾT THANH TOÁN PHÍ BẢO HIỂM

1. Cho dù có bất kỳ điều gì trái ngược được nêu ra tại đây, và chỉ căn cứ vào và không gây phương hại cho điều 2 dưới đây, các bên tuyên bố và nhất trí rằng điều kiện tiên quyết đối với trách nhiệm bồi thường theo Hợp Đồng Bảo Hiểm này, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm, Sửa Đổi Bổ Sung hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời là bất kỳ khoản phí bảo hiểm đến hạn nào đều phải được thanh toán và được nhận đủ bởi Công Ty Bảo Hiểm, các nhà môi giới hay đại lý có đăng ký kinh doanh:
 - (a) nếu Thời Hạn Bảo Hiểm từ 30 ngày trở lên, trong vòng 30 ngày kể từ:
 - (i) **NGÀY BẮT ĐẦU BẢO HIỂM** theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời, hay
 - (ii) **NGÀY HIỆU LỰC** được qui định trong mỗi Sửa Đổi Bổ Sung, nếu có, được cấp theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời, hay
 - (iii) nếu **NGÀY PHÁT HÀNH** của mỗi Sửa Đổi Bổ Sung, nếu có, được phát hành theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời là hơn 30 ngày tính từ ngày bắt đầu bảo hiểm hay ngày hiệu lực, phí bảo hiểm sẽ phải được thanh toán ngay khi xuất trình Thông báo Thu phí; hay
 - (b) nếu Công Ty Bảo Hiểm đồng ý thanh phí bảo hiểm theo nhiều kỳ:
 - (i) Trong vòng 15 ngày kể từ **NGÀY BẮT ĐẦU BẢO HIỂM** theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời đối với kỳ thanh toán đầu tiên và sau đó theo ngày đã thỏa thuận cho những kỳ kế tiếp, hay
 - (ii) Các Sửa Đổi Bổ Sung, nếu có, được cấp theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời phải được thanh toán ngay kỳ thanh toán gần nhất và trước ngày hết hạn của hợp đồng gốc.
 - (iii) nếu Thời Hạn Bảo Hiểm ít hơn 30 ngày, trong phạm vi Thời Hạn Bảo Hiểm ghi trên Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm, Sửa Đổi Bổ Sung hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời, phí bảo hiểm sẽ phải được thanh toán ngay khi xuất trình Thông báo Thu phí.
2. Khi bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào được đề cập ở trên không được thanh toán đầy đủ như đã quy định ở trên cho Công Ty Bảo Hiểm, Môi Giới hay Đại Lý có đăng ký kinh doanh, theo phương thức và thời hạn quy định trên đây (“Thời Hạn Cam Kết Trả Phí Bảo Hiểm”), thì việc bảo hiểm theo Hợp Đồng Bảo Hiểm, Giấy Chứng Nhận Tái Tục Bảo Hiểm hay Giấy Chứng Nhận Bảo Hiểm Tạm Thời này sẽ bị tự động coi là chấm dứt kể từ ngày hết thời hạn cam kết thanh toán phí và Công Ty Bảo Hiểm sẽ được miễn tất cả các trách nhiệm tính từ thời điểm này trở đi nhưng không phương hại tới bất kỳ trách nhiệm nào đã phát sinh trước ngày này và Công Ty Bảo Hiểm sẽ được hưởng khoản phí bảo hiểm tương ứng với tỷ lệ thời gian đã bảo hiểm với mức phí tối thiểu là US\$100
3. Trong trường hợp có khiếu nại bồi thường, tất cả số phí bảo hiểm còn tồn lại sẽ được thanh toán ngay lập tức cho Công Ty Bảo Hiểm.

LƯU Ý QUAN TRỌNG

Xin lưu ý rằng quý khách hàng phải khai báo cho chúng tôi đầy đủ, trung thực các sự việc mà quý khách hàng biết hoặc phải biết, nếu không quý khách hàng có thể sẽ không nhận được những lợi ích từ Hợp đồng Bảo hiểm này.